

Số: /QĐ-XPHC

Đồng Nai, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư
đối với Công ty Cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn - Bình Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính lập ngày 23 tháng 10 năm 2025 và các hồ sơ có liên quan.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 721/TTr-TT ngày 06/11/2025 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư đối với Công ty Cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn - Bình Phước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên của tổ chức: Công ty Cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn - Bình Phước.

Địa chỉ trụ sở chính: Quốc lộ 14, phường Chơn Thành (địa chỉ cũ: Quốc lộ 14, xã Minh Thành, thị xã Chơn Thành), tỉnh Đồng Nai

Mã số doanh nghiệp: 3800339968; Đăng ký lần đầu ngày 19/6/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 16/8/2011; Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Quang Sơn; Giới tính: Nam; Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: khai không trung thực, không chính xác nội dung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và nội dung hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; Kê khai không vốn điều lệ có giá trị 99.638.800.000 đồng (*Chín mươi chín tỷ sáu trăm ba mươi tám triệu tám trăm ngàn đồng chẵn*).

3. Quy định tại: Điều 43 và Khoản 5 Điều 47 Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

4. Các tình tiết tăng nặng: không

5. Các tình tiết giảm nhẹ: không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền với số tiền **115.000.000 đồng** (*Một trăm mười lăm triệu đồng*).

b) Hình thức phạt bổ sung: không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc đăng ký điều chỉnh vốn điều lệ bằng với số vốn thực góp đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 5 Điều 47 Nghị định 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông: Trần Quang Sơn là người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn - Bình Phước bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn - Bình Phước không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm

phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp theo quy định tại khoản 39 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

a) Công ty Cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn - Bình Phước phải nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước khu vực XVII (mã kho bạc: 1761) hoặc nộp tiền vào ngân hàng thương mại nơi Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Nai theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản số 7111.1046159 (của Sở Tài chính); Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: H19; Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục) 4261 của Sở Tài chính tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Công ty Cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn - Bình Phước có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Tài chính để chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty Cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn - Bình Phước. Trường hợp Công ty Cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn - Bình Phước không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập thủ tục liên quan đến việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty Cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn - Bình Phước theo đúng quy định pháp luật xử lý vi phạm hành chính hiện hành.

4. Gửi cho Sở Tài chính để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 2;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, NC, KTNS (Dg)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Long

Quyết định đã giao trực tiếp cho.....là
người đại diện/Nhận Ủy quyền của Công ty Cổ phần khu công nghiệp Sài Gòn -
Bình Phước bị xử phạt vào hồi giờ phút, ngày/.../2025.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)